



MỤC LỤC

TIN TRONG NƯỚC

- Lễ kỷ niệm Ngày Quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018 4
- Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành tiếp Thư ký điều hành Ban Thư ký Nghị định thư Montreal 6
- Thúc đẩy loại trừ các chất HFC góp phần giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. 10
- Việt Nam tham dự Khóa họp lần thứ 30 các Bên tham gia Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn 12
- Đối thoại biên giới giữa cán bộ ô-dôn và cán bộ hải quan Việt Nam - Campuchia nhằm tăng cường hợp tác kiểm soát buôn bán các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các chất HFC14

TIN THẾ GIỚI

- Thúc đẩy các khoản đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) thông qua hệ thống làm lạnh và điều hòa không khí thân thiện với môi trường:
Hướng dẫn cho các nhà hoạch định chính sách 13
- Làm lạnh bền vững cho an ninh lương thực và dinh dưỡng trong một thế giới ngày càng đô thị hóa 15
- Lỗ thủng tầng ô-dôn ở mức nhỏ dù có các điều kiện thuận lợi làm suy giảm tầng ô-dôn 16
- Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ lên kế hoạch nới lỏng các quy định về môi chất lạnh HFC 18

LỄ KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ BẢO VỆ TĂNG Ô-DÔN NĂM 2018

Sáng ngày 14/9, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn (ngày 16/9) năm 2018 với chủ đề “Giữ cho hành tinh luôn mát lạnh, nỗ lực bảo vệ tầng ô-dôn và khí hậu của chúng ta”. Tham dự Lễ kỷ niệm có Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành; bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành, Ban Thư ký Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn; ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường; cùng đại diện các Bộ, ban, ngành, cơ quan ở Trung ương và địa phương; đại diện các tổ chức quốc tế, các cơ quan nghiên cứu, Trường đại học.

Phát biểu khai mạc tại Lễ kỷ niệm, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, trong 24 năm qua, Việt Nam đã chủ động và tích cực tham gia thực hiện Nghị định thư Montreal, bảo vệ tầng ô-dôn và đạt được nhiều kết quả được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Thực hiện đúng lộ trình của Nghị định thư Montreal, Việt Nam đã loại trừ hoàn toàn tiêu thụ các chất CFC, Halon và CTC từ ngày 01/01/2010; loại trừ hoàn toàn tiêu thụ HCFC-141b nguyên chất được sử dụng trong sản xuất xốp từ ngày 01/01/2015, qua đó đáp ứng nghĩa vụ loại trừ 10% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC. Hiện nay, Việt Nam đang triển khai Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC giai đoạn II



Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành phát biểu tại Lễ kỷ niệm

nhằm loại trừ 35% mức tiêu thụ cơ sở. Riêng đối với chất Methyl Bromide đã được cấm sử dụng cho các ứng dụng ngoài mục đích kiểm dịch hàng xuất khẩu ở Việt Nam kể từ ngày 01/01/2015.

Nhân dịp Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018, Thứ trưởng đề nghị các tổ chức, cá nhân tiếp tục phối hợp chặt chẽ và tham gia các hoạt động thiết thực nhằm bảo vệ tầng ô-dôn, ứng phó với biến đổi khí hậu, đáp ứng các mục tiêu thực hiện Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal ở Việt Nam.

“Tôi kêu gọi các cấp, các ngành, các địa phương và cộng đồng dân cư, chúng ta hãy cùng nhau thực hiện khẩu hiệu hành động của Ban Thư ký Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đối với

Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn năm nay: “Giữ cho hành tinh luôn mát lành, nỗ lực bảo vệ tầng ô-dôn và khí hậu của chúng ta” – Thứ trưởng Lê Công Thành nói.

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành, Ban Thư ký Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn nhấn mạnh những kết quả, thành tựu đã đạt được nhờ có cam kết phối hợp của các Bên thuộc Nghị định thư Montreal, bao gồm Việt Nam.

“Nhiều chất làm suy giảm tầng ô-dôn trong bầu khí quyển đã được loại trừ và các dự đoán khoa học cho thấy tầng ô-dôn sẽ hoàn nguyên ở mức năm 1980 vào năm 2060. Cho đến năm 2030, có thể ngăn chặn được 2 triệu ca ung thư da mỗi năm. Ngăn ngừa được hàng triệu ca đục thủy tinh thể. Ngăn ngừa phát thải hơn 135 triệu tấn CO₂ tương đương từ năm 1990 đến năm 2010 khi hầu hết các chất làm suy giảm tầng ô-dôn bị loại trừ, đóng góp quan trọng vào giảm nhẹ biến đổi khí hậu. Dự kiến đạt được các lợi ích về kinh

tế và sức khỏe trị giá hơn 2,2 nghìn tỷ USD vào năm 2060 nhờ tránh được các tổn hại đối với sức khỏe, nông nghiệp, ngư nghiệp và vật liệu.” – Bà Tina Birmpili chia sẻ.

Bà Tina Birmpili khẳng định, Việt Nam đã đóng góp vào sự thành công của Nghị định thư Montreal, tính đến nay, đã loại trừ tiêu thụ 800 tấn ODP các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal cũng đã cung cấp hơn 18.000.000 USD hỗ trợ loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Loại trừ các chất HFC theo Nghị định thư Montreal: Tránh cho nhiệt độ trung bình toàn cầu tăng 0,5°C vào cuối thế kỷ và tiếp tục bảo vệ tầng ô-dôn.

Trong khi chúng ta đã loại trừ thành công hầu hết các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, trái đất vẫn phải đối mặt với thách thức mới gắn liền với xu hướng gia tăng sử dụng các chất thay thế có hiệu ứng khí nhà kính cao - các chất hydro-fluoro-cácbon còn gọi là các chất



Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành, Ban Thư ký Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn phát biểu tại Lễ kỷ niệm



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường điều hành Lễ kỷ niệm

HFC, những chất được sử dụng để thay thế cho các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Tại Khóa họp lần thứ 28 của các bên tham gia Nghị định thư Montreal vào tháng 10 năm 2016 diễn ra tại Kigali, Cộng hòa Ru-an-đa, các nước đã thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali để kiểm soát và loại trừ các chất HFC. Các chất HFC không phải là chất làm suy giảm tầng ô-dôn; tuy nhiên, đây là những chất có tiềm năng cao gây nóng lên toàn cầu. Các chất HFC được sử dụng trong lĩnh vực sản xuất thiết bị lạnh, điều hòa không khí ô tô, dập cháy. Theo nội dung Bản sửa đổi, bổ sung Kigali, các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, sẽ bắt đầu loại trừ các chất HFC từ năm 2029 và chỉ còn 20% lượng tiêu thụ ở mức cơ sở được sử dụng từ năm 2045 trở đi.

Tại Lễ kỷ niệm, Bà Tina Birmpili cho biết, hiện nay đã có 44 quốc gia phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2019. Cùng với đó, các nước trên thế giới đã đưa ra tín hiệu rõ ràng với ngành công nghiệp về đầu tư và đổi mới trong lĩnh vực hóa chất cũng

như trong ngành công nghiệp sản xuất và đặc biệt trong lĩnh vực làm lạnh đang ngày càng phát triển.

“Thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali, dự kiến sẽ tránh được gia tăng 0,5 độ C vào cuối thế kỷ này.” - Bà Tina Birmpili thông tin. Đồng thời, bà Tina Birmpili tán dương tất cả 197 thành viên của Nghị định thư Montreal, bao gồm Việt Nam vì vai trò tích cực của mình trong quá trình đàm phán dẫn đến kết quả thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali. Các nước đã giúp thu hẹp bất đồng, xây dựng sự đồng thuận và đưa ra hướng dẫn mang lại kết quả thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

“Không cách nào tốt hơn để kỷ niệm Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn bằng cách tìm kiếm sự ủng hộ của các nước để phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali và tiếp tục xây dựng Nghị định thư trong 30 năm tiếp theo. Chúng tôi mong muốn Chính phủ Việt Nam dẫn đầu bằng cách phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali và khuyến khích các nước khác, trong khu vực và trên thế giới, cũng làm như vậy” – Bà Tina Birmpili chia sẻ.



Toàn cảnh Lễ kỷ niệm Ngày quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm



Các đại biểu chủ trì phiên Tọa đàm

Việt Nam tham gia kiểm soát và loại trừ các chất HFC, góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu toàn cầu

Về phía Việt Nam, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam nhằm thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu đã xác định, Việt Nam bằng nguồn lực trong nước sẽ cắt giảm 8% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với kịch bản phát triển như thông thường và mức đóng góp có thể được tăng lên tới 25% khi nhận được hỗ trợ của quốc tế.

“Việc xem xét loại trừ dần các chất HFC và thay thế bằng công nghệ sử dụng các chất có nguồn gốc tự nhiên, có tiềm năng nóng lên toàn cầu thấp và hiệu suất sử dụng năng lượng cao sẽ góp phần thực hiện NDC của Việt Nam. Việc kiểm soát các chất HFC này cũng phù hợp với Chương trình nghị sự về phát triển bền vững và Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu mà chúng ta cần phải thực hiện để hướng đến một thế giới an toàn và bền vững, mà một trong những mục tiêu cần

thực hiện là tránh sử dụng các chất thay thế có tiềm năng nóng lên toàn cầu cao.” - Thứ trưởng Lê Công Thành nói.

Thứ trưởng khẳng định: Trong điều kiện của một nước đang phát triển và chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu, Việt Nam đã và đang thể hiện nỗ lực cao nhất của quốc gia trong hoạt động bảo vệ tầng ô-dôn và góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu toàn cầu nhằm thực hiện mục tiêu của Nghị định thư Montreal và Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu. Chính phủ Việt Nam đã bày tỏ quan điểm ủng hộ việc loại trừ các chất HFC trong khuôn khổ Nghị định thư Montreal và sẽ sớm phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

Trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Tọa đàm về tác động kinh tế - xã hội khi Việt Nam phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali về kiểm soát và loại trừ các chất HFC. Đây là dịp để các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, hội nghề nghiệp và các bên liên quan trao đổi, thảo luận và có những ý kiến đóng góp về tác động của Bản sửa đổi, bổ sung Kigali đối với quốc gia, để trình Chính phủ xem xét phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali về quản lý và loại trừ dần các chất HFC.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT

THỨ TRƯỞNG LÊ CÔNG THÀNH TIẾP THƯ KÝ ĐIỀU HÀNH BAN THƯ KÝ NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL

Ngày 14/9, bên lề Lễ kỷ niệm Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành đã có buổi tiếp và làm việc với Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban thư ký Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Tham dự buổi tiếp về phía Bộ Tài nguyên và Môi trường có lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Biến đổi khí hậu, Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu; Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Về phía Ban thư ký Nghị định thư Montreal có đại diện Chương trình Môi trường Liên hiệp quốc (UN Environment); Ngân hàng Thế giới (WB), Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hiệp quốc (UNIDO)...

Tại buổi tiếp, Thứ trưởng Lê Công Thành hoan nghênh và cảm ơn Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban Thư ký Nghị định thư Montreal cùng đại diện Cơ quan thực hiện Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal đã đến thăm Việt Nam và tham dự Lễ Kỷ niệm Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018. Thứ trưởng cũng cảm ơn Ban thư ký đã hỗ trợ và đồng hành cùng Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc tham



Thứ trưởng Lê Công Thành tiếp Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban Thư ký Nghị định thư Montreal

gia thực hiện Nghị định thư Montreal.

Trao đổi về tình hình Việt Nam thực hiện Nghị định thư Montreal, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết: Trong 24 năm qua, Việt Nam đã chủ động và tích cực tham gia thực hiện Nghị định thư Montreal, tích cực triển khai các hoạt động nhằm bảo vệ tầng ô-dôn và đạt được nhiều kết quả được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Thực hiện đúng lộ trình của Nghị định thư Montreal, Việt Nam đã loại trừ hoàn toàn tiêu thụ các chất CFC, Halon và CTC từ ngày 01/01/2010; loại trừ hoàn toàn tiêu thụ HCFC-141b nguyên chất được sử dụng trong sản xuất xốp từ ngày 01/01/2015, qua đó đáp ứng nghĩa vụ loại trừ 10% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC. Đối với chất Methyl Bromide đã được cấm sử dụng cho các ứng dụng ngoài mục đích kiểm dịch hàng xuất khẩu ở Việt



Toàn cảnh buổi làm việc

Nam kể từ ngày 01/01/2015. Từ tháng 9/2018, Việt Nam bắt đầu triển khai dự án Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC giai đoạn II nhằm loại trừ 35% mức tiêu thụ cơ sở.

Cảm ơn sự đón tiếp của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thứ trưởng Lê Công Thành, bà Tina Birmipili đánh giá cao sự cam kết và các hành động của Việt Nam nhằm thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn trong thời gian qua.

Ghi nhận những nội dung đề xuất hợp tác giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với Ban Thư ký Nghị định thư Montreal, bà Tina Birmipili cho biết sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam thực hiện các hoạt động tăng cường năng lực thực hiện Nghị định thư Montreal ở Việt Nam. Đồng thời, sẽ tạo điều kiện để các quốc gia tham gia Nghị định thư hợp tác, liên kết và chia sẻ thông tin các hoạt động thực hiện Nghị định thư; tạo điều kiện trao đổi chuyên gia, cán bộ kỹ thuật của Việt Nam với các nước thành viên khác tham gia Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Bà Tina Birmipili cũng cho biết, tại Khóa

họp lần thứ 28 của các bên tham gia Nghị định thư Montreal vào tháng 10 năm 2016, các nước đã thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali để kiểm soát và loại trừ các chất HFC. Các chất HFC không phải là chất làm suy giảm tầng ô-dôn; tuy nhiên, đây là những chất có tiềm năng cao gây nóng lên toàn cầu. Hiện nay đã có 44 quốc gia phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.

Trao đổi với bà Tina Birmipili, Thứ trưởng Lê Công Thành khẳng định, trong điều kiện của một nước đang phát triển và chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu, Việt Nam đã và đang thể hiện nỗ lực cao nhất của quốc gia trong hoạt động bảo vệ tầng ô-dôn và góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu toàn cầu nhằm thực hiện mục tiêu của Nghị định thư Montreal và Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu. Chính phủ Việt Nam đã bày tỏ quan điểm ủng hộ việc loại trừ các chất HFC trong khuôn khổ Nghị định thư Montreal và sẽ sớm phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang lấy ý kiến tham vấn các Bộ, ngành liên quan về Bản sửa đổi bổ sung Kigali về kiểm soát và loại trừ các chất HFC để xem xét, tổng hợp và trình Chính phủ xem xét và phê duyệt sớm Bản sửa đổi bổ sung Kigali.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT

THỨC ĐẨY LOẠI TRỪ CÁC CHẤT HFC GÓP PHẦN GIẢM NHẹ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN



Chính phủ Việt Nam xem xét và ký phê chuẩn Sửa đổi, bổ sung Kigali nhằm tăng cường quản lý phát thải HFC, đẩy nhanh việc loại trừ và thay thế HFC là phù hợp với mục tiêu quốc gia về bảo tồn năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính. Đó là nhận định của các đại biểu tại buổi Tọa đàm được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức trong khuôn khổ Lễ kỷ niệm Ngày quốc tế bảo vệ tầng ô-dôn năm 2018 tổ chức ngày 14 tháng 9 tại Hà Nội.

Tại buổi Tọa đàm, các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học, các đối tác quốc tế đã đánh giá tác động kinh tế - xã hội khi Việt Nam phê chuẩn Bản sửa đổi bổ sung Kigali về kiểm soát và các chất HFC của Nghị định thư Montreal và khuyến khích sử dụng công nghệ giảm phát thải khí nhà kính góp phần bảo vệ tầng ô-dôn và tiết kiệm năng lượng.

Tham dự có bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban thư ký ô-dôn; ông Tăng Thế

Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường; bà Nguyễn Thị Lâm Giang, Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Bộ Công Thương cùng đại diện Chương trình môi trường Liên hợp quốc, Ngân hàng thế giới, các tổ chức quốc tế UNIDO, GIZ, các chuyên gia và một số doanh nghiệp trong lĩnh vực làm lạnh, điều hòa không khí tại Việt Nam...

Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường trao đổi tại buổi Tọa đàm

Nhiều tác động tích cực khi tham gia, phê chuẩn Sửa đổi, bổ sung Kigali tại Việt Nam.

Tại Khóa họp lần thứ 28 của các bên tham gia Nghị định thư Montreal vào tháng 10 năm 2016 diễn ra tại Kigali, Cộng hòa Ru-an-đa, các nước đã thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali để kiểm soát và loại trừ các chất HFC. Các chất HFC được sử dụng rộng rãi để thay thế cho các chất làm suy giảm tầng

ô-dôn, trong lĩnh vực sản xuất thiết bị lạnh, điều hòa không khí ô tô, dập cháy. Các chất HFC không phải là chất làm suy giảm tầng ô-dôn; tuy nhiên, đây là những chất có tiềm năng cao gây nóng lên toàn cầu. Thực hiện thành công Sửa đổi bổ sung Kigali sẽ giúp nhân loại đạt được mục tiêu giảm sự gia tăng nhiệt độ của trái đất 0,5°C vào năm 2100.



Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban thư ký ô-dôn trao đổi tại buổi Tọa đàm

Đến nay, đã có 44 quốc gia phê chuẩn và đủ điều kiện để Sửa đổi, bổ sung Kigali có hiệu lực từ ngày 1/1/2019. Theo nội dung Bản sửa đổi, bổ sung Kigali, các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, sẽ bắt đầu loại trừ các chất HFC từ năm 2029 và chỉ còn 20% lượng tiêu thụ ở mức cơ sở được sử dụng từ năm 2045 trở đi.

Một nghiên cứu của Viện Sinh thái và Môi trường về tác động của Sửa đổi bổ sung Kigali đến kinh tế - xã hội Việt Nam cho thấy, về tác động đến kinh tế, việc sử dụng môi chất lạnh thân thiện với khí hậu sẽ đem lại lợi ích kinh tế do tăng hiệu quả sử dụng năng lượng, đồng thời, cũng đem lại cơ hội cho doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu vào các

nước phát triển có yêu cầu cao về sản phẩm thân thiện với môi trường.

Về tác động đến xã hội, việc này đáp ứng sự quan tâm của xã hội về bảo vệ môi trường và ngăn ngừa hiện tượng nóng lên toàn cầu; giúp các doanh nghiệp nâng cao trách nhiệm xã hội, cải thiện hình ảnh doanh nghiệp trong thị trường và xã hội. Đồng thời, có thể tăng số



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường trao đổi tại buổi Tọa đàm

lượng việc làm để thực hiện việc kiểm tra an toàn và bảo dưỡng thiết bị. Người tiêu dùng giảm chi phí khi sử dụng thiết bị gia dụng với môi chất lạnh mới đem lại lợi ích tiết kiệm điện.

Đánh giá tác động đến môi trường, nghiên cứu cho thấy nếu theo lộ trình này, đến năm 2045 Việt Nam phải loại trừ được 80% lượng sử dụng các chất HFC, tương ứng sẽ đóng góp giảm hơn 6 triệu tấn CO₂ tương đương. Đồng thời, quá trình này cũng thúc đẩy chiến lược sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và hòa nhập với xu thế toàn cầu.

Qua khảo sát thu thập thông tin trong tháng 7/2017 đối với các doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam, có đến 54% số doanh nghiệp khảo sát sẵn sàng chuyển đổi công nghệ theo quy định, 33% đồng ý chuyển đổi nếu được hỗ trợ về kinh phí và tư vấn kỹ thuật; 82% số doanh nghiệp đồng ý thực hiện theo lộ trình cắt giảm. Theo TS Lê Hoàng Lan – Phó Viện trưởng Viện Sinh thái và Môi trường, điều đó cho thấy loại trừ dần việc sản xuất, tiêu thụ (kể cả nhập khẩu) các chất HFC không phải là quá sức với các doanh nghiệp. Sự tham gia và ủng hộ của giới doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam là yếu tố quan trọng để đảm bảo thành công của việc thực hiện thỏa thuận Kigali ở Việt Nam.

Nghiên cứu cũng khuyến nghị Chính phủ Việt Nam xem xét và ký phê chuẩn Sửa đổi, bổ sung Kigali nhằm tăng cường quản lý phát thải HFC. Theo Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu Tăng Thế Cường, việc loại trừ và thay thế HFC là phù hợp với mục tiêu quốc gia về bảo tồn năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính. Đồng thời, hỗ trợ đặc lực cho thực hiện cam kết của chính phủ Việt Nam khi tham gia Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu, đó là đến năm 2030 sẽ giảm 8% tổng lượng phát thải khí kính quốc gia, và có thể lên tới 25% khi có hỗ trợ quốc tế theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

Để thu hút doanh nghiệp tham gia, cần xây dựng cơ chế tài chính kết hợp với khuyến khích sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; cơ chế hỗ trợ về giá đối với công nghệ sử dụng chất thay thế HFC; ưu tiên các nhà nhập khẩu thiết bị không sử dụng HFC; các chính

sách mua sắm công cũng có thể ưu tiên lựa chọn các thiết bị không sử dụng HFC trong khu vực công...



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm

Cần sự liên kết các bên để cùng đạt được các mục tiêu

Trao đổi về các cơ hội mà Kigali đem lại, bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban thư ký ô-dôn quốc tế cho rằng, chúng ta cần thực hiện các hành động mạnh mẽ để giảm phát thải khí nhà kính. Chúng ta có nghiên cứu về các chất phá hủy tầng ô-dôn, tác động tới sức khỏe con người, kinh tế - xã hội, những thách thức nội hàm và tác động bên ngoài đối với các kế hoạch hành động. Ban Thư ký ô-dôn luôn là cầu nối cho 197 nước thành viên và các tổ chức quốc tế cùng chia sẻ kinh nghiệm, thảo luận về cách thức đạt được các mục tiêu trong lộ trình thực hiện Nghị định thư Montreal về bảo vệ tầng ô-dôn.

Việc phê chuẩn Bản sửa đổi bổ sung Kigali cũng giúp Việt Nam tiếp cận dễ dàng hơn với các quỹ quốc tế, không chỉ có hỗ trợ tài chính mà còn có hỗ trợ kỹ thuật từ các chuyên gia có trình độ cao và học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia khác. Đây là cơ hội

khẳng định các cam kết quốc gia và nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu, cũng như tăng khả năng cạnh tranh khi sớm đón đầu xu thế thị trường giảm phát thải.

Theo bà Nguyễn Thị Lâm Giang, Bộ Công thương, việc kiểm soát và loại trừ dần HFC hiện chưa có văn bản quy phạm pháp luật và có tính bắt buộc. Tuy nhiên, doanh nghiệp hoàn toàn có thể lồng ghép với việc chuyển đổi công nghệ sản xuất hiệu quả và tiết kiệm năng lượng để tiết kiệm chi phí đầu tư dây chuyền công nghệ. Cuối năm nay, Bộ Công Thương sẽ trình Chính phủ Chương trình tiết kiệm năng lượng quốc gia giai đoạn mới. Thay vì tập trung hỗ trợ kỹ thuật như trước, Bộ sẽ chú trọng vào hỗ trợ tài chính,



Toàn cảnh buổi Tọa đàm

thiết lập quỹ và hỗ trợ cơ sở sản xuất về dây chuyền công nghệ mới. Bên cạnh đó, đưa thêm các sản phẩm điều hòa và làm lạnh công nghiệp vào diện dán nhãn năng lượng trong thời gian tới.

Đại diện doanh nghiệp tham gia tọa đàm, ông Đinh Hoàng Chương, Công ty TNHH Kỹ

thuật lạnh Phương Nam chia sẻ, khi tìm kiếm hỗ trợ đổi mới hoàn toàn công nghệ, doanh nghiệp đã cải tạo dây chuyền cấp đông truyền thống và hiệu quả là đã giảm khoảng 800 kg môi chất lạnh HFC so với trước. Việc cải tạo không khó và dù chưa thể loại bỏ hoàn toàn HFC, doanh nghiệp vẫn có thể góp phần vào nỗ lực giảm phát thải chung.

Đại diện Ngân hàng Thế giới, ông Viraj Vithoontien chia sẻ, Việt Nam cần nghiên cứu chi tiết hơn về các rủi ro của môi chất lạnh thay thế đối với người tiêu dùng và các kỹ thuật viên. Các môi chất lạnh thay thế thường có tính cháy, tính nổ. Bởi vậy, công

tác đào tạo về ứng dụng kỹ thuật sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị cần được tăng cường, làm sao để song hành cả bảo vệ môi trường và an toàn cho người sử dụng. Chính người tiêu dùng cũng cần được tuyên truyền và phải có yêu cầu cao hơn với bên cung cấp thiết bị điện lạnh.

Tại buổi tọa đàm, các đại biểu cũng trao đổi và thảo luận về nỗ lực của Việt Nam trong triển khai nghị định thư Montreal, các thách thức và giải pháp tăng cường thu hút doanh nghiệp tại Việt Nam tham gia chuyển đổi công nghệ, các hoạt động hỗ trợ phê duyệt Sửa đổi bổ sung Kigali.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT

VIỆT NAM THAM DỰ KHÓA HỌP LẦN THỨ 30 CÁC BÊN THAM GIA NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VỀ CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN



Thực hiện Quyết định số 3118/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cử Đoàn cán bộ đi công tác tại Ecuador, Đoàn Việt Nam gồm ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Trưởng Đoàn, bà Nguyễn Thị Mỹ Hoàng, Phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn và ông Phạm Vĩnh Phong, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Cục Biến đổi khí hậu, thành viên, đã tham dự Khóa họp lần thứ 30 các Bên tham gia Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (MOP 30) do Ban Thư ký Nghị định thư Montreal tổ chức từ ngày 05 đến 09 tháng 11 năm 2018 tại Quito, Ecuador.

Khóa họp các Bên thuộc Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn là Khóa họp thường niên do Ban Thư ký Nghị định thư Montreal nhóm họp các nước thành viên để báo cáo, thảo luận về các hoạt động loại trừ các chất do Nghị định thư Montreal kiểm soát.

MOP 30 được tổ chức trong các ngày

05 – 09 tháng 11 năm 2018, trong đó phiên họp trụ bị tổ chức các ngày 05 – 07 và Khóa họp cấp cao tổ chức các ngày 08 – 09 tháng 11 năm 2018.

Tham dự MOP 30 có hơn 500 đại biểu, đại diện cho 144 Bên tham gia Nghị định thư, các thành viên của các cơ quan cố vấn kỹ thuật, đại diện các cơ quan và chương trình của Liên hợp quốc, các tổ chức vùng, các tập đoàn công nghiệp và các tổ chức phi chính phủ.

Phiên họp trụ bị (05 – 07/11/2018)

MOP 30 khai mạc phiên họp toàn thể ngày 05 tháng 11 năm 2018 với phát biểu của ông Yaqoub Almatouq, Đồng Chủ tịch Nhóm công tác mở rộng lần thứ 40 (OEWG 40).

Ông Pablo Campana Saenz, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp và Năng suất Ecuador, lưu ý rằng Ecuador là một Bên phê chuẩn sớm Bản sửa đổi, bổ sung Kigali và đã thiết lập hệ thống cấp phép các chất HFC cùng với hệ thống cơ sở dữ liệu chi tiết.



Đoàn Việt Nam tham gia Khóa họp các bên thuộc Nghị định thư Montreal

Bà Tina Birmpili, Thư ký điều hành Ban Thư ký ô-dôn nhấn mạnh tầm quan trọng của hành động mạnh mẽ tại MOP 30 về thực thi và tuân thủ để duy trì độ tin cậy của Nghị định thư và thông báo rằng Ban Thư ký sẽ trình bày dự thảo hành động về giới tại cuộc họp Nhóm công tác mở rộng lần thứ 41 (OEWG 41).

Đồng chủ tịch Almatouq giới thiệu chương trình nghị sự dự kiến để các Bên xem xét và cho ý kiến. Liên minh Châu Âu (EU) đề nghị thảo luận về các tiêu chuẩn an toàn cho các hệ thống và thiết bị làm lạnh, điều hòa không khí và bơm nhiệt và hài hòa mã hải quan đối với các chất thay thế cho HCFC và CFC. Chương trình nghị sự được thông qua cùng với các sửa đổi nêu trên.

Phiên họp cấp cao (08 - 09/11/2018)

Chủ tịch MOP 29 ông Yaqouq Almatouq phát biểu khai mạc Khóa họp cấp cao. Tổng thống Ecuador Lenín Moreno phát biểu chào mừng đại diện các đoàn đại biểu tham dự Khóa họp lần thứ 30 của Nghị định thư Montreal. Ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tìm kiếm sự phát triển bền vững để bảo vệ ngôi nhà cho các thế hệ con cháu mai

sau và kêu gọi tìm kiếm các công nghệ thay thế không làm suy giảm tầng ô-dôn và tiếp tục hỗ trợ tài chính cho các nước đang phát triển thực hiện Nghị định thư Montreal và các Bản sửa đổi, bổ sung của Nghị định thư.

Bà Tina Birmpili cho biết thông điệp chung từ các báo cáo của các Ban đánh giá là không có chỗ cho sự tự mãn khi phát hiện bất ngờ lượng phát thải CFC-11. Điều này có thể sẽ ảnh hưởng đến danh tiếng của Nghị định thư Montreal đã đạt được trong hơn 30 năm qua. Bà Tina Birmpili đề nghị rằng để giải quyết những thách thức, các cơ chế của Nghị định thư có thể cần được đánh giá lại.

Đồng Chủ tịch Yaqouq Almatouq ghi nhận tiến độ thực hiện của các Bên tham gia Nghị định thư kể từ lần họp cuối tổ chức tại khu vực này vào năm 1996. Ông nhấn mạnh rằng các quyết định của cuộc họp này sẽ có tác động tích cực trong việc bảo vệ môi trường và nhấn mạnh sự cần thiết phải gửi một thông điệp chính trị mạnh mẽ để ngăn chặn việc sản xuất và sử dụng CFC-11.

Tại phiên họp cấp cao, các vấn đề thảo luận bao gồm:

- Các vấn đề về tổ chức: Đề cử và lựa chọn nhân sự của MOP 30.
- Báo cáo của các Ban đánh giá thuộc Nghị định thư Montreal về tình hình năm 2018.
- Báo cáo của Trưởng Ban Chấp hành Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal về các công việc của Ban Chấp hành Quỹ Đa phương.



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu tham dự Khóa họp cấp cao các bên tham gia Nghị định thư Montreal

- Phát biểu của Trưởng đoàn một số nước thành viên.

- Báo cáo của đồng chủ trì các phiên họp trù bị và các dự thảo quyết định của MOP 30 trình phiên cấp cao thông qua.

- Thời gian và địa điểm tổ chức MOP 31.

- Thông qua các báo cáo và quyết định của MOP 30.

Kết quả của MOP 30

MOP 30 đã thông qua 21 quyết định về các nội dung đã thảo luận theo chương trình nghị sự. Việc thực hiện Nghị định thư Montreal đã kéo dài hơn 30 năm nên các vấn đề liên quan đến các nội dung hoạt động nhận được sự đồng thuận và nhanh chóng.

Các nước đã thực hiện bầu nhân sự của MOP 30, bao gồm: Bà Liana Ghahramanyan (Armenia), được bầu vào cương vị Chủ tịch MOP 30; Samuel Pare (Burkina Faso), Juan Sebastian Salcedo (Ecuador) và Elisabeth Munzert (Đức) được bầu làm Phó Chủ tịch. Báo cáo viên của MOP 30 là Bitul Zulhasni đại diện của Indonesia.

Ban đánh giá khoa học trình bày các kết quả đạt được bao gồm:

- Sự suy giảm liên tục trong tổng lượng phát thải của các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

- Giảm CFC chậm hơn và tăng các chất HCFC chậm hơn kể từ năm 2014.

- Sự gia tăng bất ngờ về lượng phát thải toàn cầu của CFC-11.

- Dự báo Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ giúp giảm hiện tượng nóng lên toàn cầu trong tương lai do loại trừ các chất HFC vào năm 2100.

- Các lựa chọn mới để đẩy nhanh sự phục hồi tầng ô-dôn còn hạn chế, do đó cần phải đẩy mạnh việc tuân thủ Nghị định thư hơn nữa.

Ban Đánh giá tác động môi trường nhấn mạnh rằng việc giảm các chất làm suy giảm tầng ô-dôn do Nghị định thư Montreal kiểm soát đã giúp tránh được sự gia tăng bức xạ UV-B mặt trời. Các nghiên cứu mô hình cho thấy thực hiện Nghị định thư đã giúp tránh các ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe con người.

Ông Hussein Mazen, Trưởng Ban Chấp hành Quỹ Đa phương trình bày các thành tựu do Ban Chấp hành đạt được. Ông nhấn mạnh tính phức tạp của việc chi tiết các hướng dẫn về tài trợ kinh phí loại trừ các chất HFC. Các Bên tham gia Nghị định thư Montreal yêu cầu Ban Chấp hành Quỹ Đa phương tiếp tục xây dựng các hướng dẫn tài trợ kinh phí loại trừ sản xuất và tiêu thụ HFC và cập nhật tiến độ

trong báo cáo hàng năm của Ban Chấp hành trình bày tại Khóa họp các Bên. Các nước thành viên yêu cầu Ban Chấp hành trình bày dự thảo hướng dẫn tại Khóa họp các Bên để các nước thành viên xem xét và đóng góp ý kiến trước khi Ban Chấp hành hoàn thiện hướng dẫn.

Đồng Chủ tịch Almatouq khuyến khích tất cả các nước nhanh chóng phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali về loại trừ các chất HFC. Ông cho biết, đến ngày 09 tháng 11 năm 2018, đã có 60 Bên tham gia Nghị định thư Montreal phê duyệt, thông qua Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

Về phát thải bất ngờ CFC-11, các Bên tham gia Nghị định thư Montreal đề nghị Ban đánh giá khoa học cung cấp cho các Bên báo cáo tổng hợp về sự gia tăng bất ngờ phát thải CFC-11 trong Báo cáo đánh giá bốn năm một lần. Báo cáo sơ bộ sẽ được trình bày tại OEWG 41 và bản cập nhật được trình bày tại MOP 31. Quyết định của các Bên cũng khuyến khích các nước thành viên hỗ trợ các nỗ lực khoa học, bao gồm đo khí quyển để nghiên cứu hơn nữa phát thải đột ngột CFC-11 trong những năm gần đây; đề nghị các Bên tham gia Nghị định thư thực hiện các biện pháp phù hợp đảm bảo loại trừ CFC-11 hiệu quả, bền vững và tuân thủ theo các quy định của Nghị định thư.

14 thành viên Ban Chấp hành Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal được bổ nhiệm gồm 7 nước đang phát triển, bao gồm Ác-hen-ti-na, Bê-nanh, Trung Quốc, Grenada, Cô-oét, Ni-giê và Ru-an-đa; 7 nước

phát triển gồm Bỉ, Canada, Pháp, Hungary, Nhật Bản, Na Uy và Hoa Kỳ. Ban Chấp hành Quỹ Đa phương được bổ nhiệm một năm (2019). Ban Chấp hành Quỹ Đa phương là cơ quan xét duyệt và phân bổ ngân sách hỗ trợ các nước đang phát triển và cho các hoạt động của Nghị định thư Montreal.

Thời gian và địa điểm MOP 31 được quyết định tổ chức tại Cộng hòa Ý, thống nhất trên cơ sở đề nghị của nước đăng cai và đồng thuận của MOP 30.

Hoạt động của Đoàn Việt Nam

Trong thời gian tổ chức MOP 30, Đoàn Việt Nam tham dự đầy đủ các phiên họp trụ bị và Khóa họp cấp cao của các Bên tham gia Nghị định thư Montreal, đồng thời tham gia một số nhóm tham vấn để theo dõi, nắm bắt thông tin, quan điểm của các nước về vấn đề loại trừ HFC.

Tham dự MOP 30, Đoàn Việt Nam có các cuộc họp, làm việc song phương với các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Ban Thư ký Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal, Cơ quan hợp tác phát triển Đức (GIZ), Chương trình môi trường Liên hiệp quốc (UNEP) và Phòng Thí nghiệm Quốc gia Lawrence Berkeley, California, Mỹ để bàn về việc triển khai các dự án đang và chuẩn bị thực hiện liên quan đến loại trừ HCFC và HFC.

Cục Biến đổi khí hậu được giao làm đầu mối thực hiện Công ước Vienna về Bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, Cục Biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ

quan thi hành của Nghị định thư Montreal xây dựng và yêu cầu Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal hỗ trợ tài chính cho các dự án thực hiện Nghị định thư ở mức cao nhất để đáp ứng nghĩa vụ loại trừ các chất do Nghị định thư kiểm soát.

Hiện nay, các Bên tham gia Nghị định thư Montreal khuyến khích các nước thành viên sớm phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal. Cục Biến đổi khí hậu kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Chính phủ xem xét và sớm phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali về loại trừ

các chất HFC. Việc phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ thể hiện vai trò của Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, tích cực chủ động ủng hộ với biến đổi khí hậu, sẵn sàng tăng cường hợp tác với các nước trong kiểm soát và loại trừ các chất HFC. Đồng thời, phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ giúp Việt Nam nhận được hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật để hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước loại trừ các chất HFC theo quy định của Nghị định thư Montreal.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT

ĐỐI THOẠI BIÊN GIỚI GIỮA CÁN BỘ Ô-DÔN VÀ CÁN BỘ HẢI QUAN VIỆT NAM - CAMPUCHIA NHẪM TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC KIỂM SOÁT BUÔN BÁN CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TĂNG Ô-DÔN VÀ CÁC CHẤT HFC

Ngày 17-18/12/2018 tại Svay Rieng, Campuchia, Chương trình môi trường Liên hợp quốc chúc Đối thoại biên giới giữa Việt Nam - Campuchia tăng cường hợp tác kiểm soát buôn bán các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, HFC. Tham dự Đối thoại phía Việt Nam có đại diện của Cục Biến đổi khí hậu, Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương, Đội kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Nam, miền Trung và Hải quan các cửa khẩu giáp với Campuchia (Lệ Thanh - Kontum, Hoa Lư - Bình Phước, Mộc Bài - Tây Ninh, Vĩnh Xương - An Giang, Dinh Bà - Đồng Tháp, Hà Tiên - Kiên Giang và Bình Hiệp - Long An).



*Bà Lok Chumteav Prum Sophy,
Phó Quốc vụ khanh, Bộ Môi trường, Campuchia
phát biểu khai mạc*

Tại phiên khai mạc, Phó Quốc vụ khanh, Bộ Môi trường Campuchia phát biểu khai mạc hội thảo. Trong bài phát biểu Ông nhấn mạnh tầm quan trọng về sự phối hợp chặt chẽ



Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoàng, Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại Hội thảo

giữa các cơ quan chức năng giữa hai nước và nội dung đối thoại biên giới để thực hiện hiệu quả kiểm soát hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, HFC giữa hai nước, đảm bảo tuân thủ Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Đại diện Chương trình môi trường Liên hợp quốc giới thiệu cho các đại biểu Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn các điều khoản về kiểm soát thương mại cần phải tuân thủ trong khuôn khổ Nghị định thư Montreal và cách nhận biết các hành vi buôn lậu phổ biến đối với các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, HFC.

Đại diện Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Nghị định thư Montreal Campuchia và Việt Nam giới thiệu các quy định hiện hành liên quan đến kiểm soát thương mại các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các hoạt động phối hợp giữa Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Nghị định thư Montreal với cơ quan hải quan tại mỗi nước.

Đại diện cơ quan hải quan cửa khẩu Bavet, Campuchia và đại diện cơ quan hải

quan cửa khẩu Mộc Bài, Việt Nam giới thiệu về các chính sách hải quan áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của mỗi nước, hoạt động của cơ quan hải quan tại cửa khẩu Bavet và Mộc Bài; cách xác minh tài liệu thông quan; cách tiến hành điều tra các lô hàng khả nghi; giới thiệu các loại hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu hai nước và phương pháp quản lý rủi ro khi soát xét các hồ sơ hải quan xuất khẩu, nhập khẩu và giới thiệu thông tin, các trường hợp điển hình về buôn lậu do cơ quan hải quan cửa khẩu hai nước phát hiện và bắt giữ.

Các đại biểu tham dự Đối thoại của cả hai nước đã tích cực trao đổi thông tin, hoạt động nghiệp vụ, kinh nghiệm kiểm tra, kiểm soát liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu giữa hai nước và các hoạt động buôn bán các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, HFC. Về quản lý rủi ro, cả hai nước đều áp dụng hình thức phân loại hàng hóa thông quan theo các luồng cảnh báo (đỏ, vàng, xanh) để thực hiện kiểm soát. Bên cạnh đó, các thiết bị soi chiếu hỗ trợ cán bộ hải quan cũng được áp dụng.

Về cơ chế hợp tác giữa Hải quan Campuchia và Việt Nam đã có Biên bản ghi nhớ ký kết ở cấp Cục. Hàng năm, hai bên trao đổi thông tin và đánh giá tình hình thực hiện. Nhìn chung, các cán bộ hải quan tại cửa khẩu thiếu thông tin về môi chất lạnh là các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và thiếu dụng cụ xác định môi chất lạnh. Hiện nay Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Nghị định thư Montreal phối hợp với cơ quan hải quan tổ chức các hội thảo tập huấn chủ yếu về Nghị



Các Đại biểu trao đổi tại Hội thảo

định thư Montreal và cách nhận biết các chất làm suy giảm tầng ô-dôn - các chất là môi chất lạnh sử dụng trong lĩnh vực làm lạnh, điều hòa không khí và sản xuất xốp. Đại diện cơ quan hải quan đề nghị Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Nghị định thư Montreal nghiên cứu, xem xét có thể hỗ trợ phía hải quan thiết bị xác định môi chất lạnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ hải quan tại các cửa khẩu khi kiểm tra thành phần môi chất lạnh trong bình chứa, phát hiện các hành vi buôn lậu, trái phép.

Các đại biểu tham dự Đối thoại kiến nghị Chương trình môi trường Liên hợp

quốc tổ chức hội thảo tập huấn cho cả cán bộ hải quan và cán bộ ô-dôn của các nước thuộc khu vực Đông Nam Á. Các đại biểu cũng kiến nghị đặt các biển thông tin về cấm xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển trái phép các chất làm suy giảm tầng ô-dôn bằng cả tiếng Khmer và tiếng Việt tại khu vực cửa khẩu của hai nước để truyền tải thông tin và nâng cao nhận thức cho cán bộ hải quan và người dân tại khu vực biên giới.

Các đại biểu tham dự Đối thoại đã chứng kiến thực hiện kiểm tra các phương tiện vận tải chở người và hàng hóa xuất, nhập khẩu cửa khẩu Bavet, Campuchia, thăm quan thực tế tại cửa khẩu Bavet, Campuchia để chứng kiến hoạt động kiểm tra thực tế xuất khẩu, nhập khẩu tại cửa khẩu từ khâu thẩm tra hồ sơ đến kiểm tra phương tiện, hàng hóa qua cửa khẩu. Các đại biểu cũng thăm quan khu vực thực hiện soi chiếu X quang hàng chứa trong công-ten-nơ của cửa khẩu Bavet, Campuchia.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ TNMT



Làm việc và thăm quan thực tế tại Cửa khẩu Bavet, Campuchia

THỨC ĐẨY CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP DO QUỐC GIA TỰ QUYẾT ĐỊNH THÔNG QUA HỆ THỐNG LÀM LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG: HƯỚNG DẪN CHO CÁC NHÀ HOẠCH ĐỊNH CHÍNH SÁCH

Hướng dẫn này hỗ trợ các nhà hoạch định chính sách trong việc thiết kế các chiến lược giảm thiểu quốc gia cho lĩnh vực làm lạnh, điều hòa không khí và sản xuất xấp (RAC & F) để đáp ứng các mức tham vọng ngày càng tăng dự kiến trong các đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) được sửa đổi. Bằng cách điều chỉnh các nỗ lực theo Công ước khung của LHQ về Biến đổi khí hậu (UNFCCC) và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, khu vực RAC & F có thể đóng góp đáng kể vào việc đạt được mục tiêu 2°C, hoặc thậm chí là mục tiêu 1,5°C.

Giới thiệu: Với mục tiêu giữ nhiệt độ trung bình toàn cầu tăng không quá 2°C, hướng tới 1,5°C vào cuối thế kỷ, các bên tham gia UNFCCC đã nhất trí tại Hội nghị lần thứ 21 của các bên (COP) tại Paris vào tháng 12 năm 2015 để thực hiện nỗ lực vào ứng phó toàn cầu đối với biến đổi khí hậu. Các Bên được yêu cầu xem xét và cập nhật những đóng góp do quốc gia tự quyết định (INDCs) và gửi chúng như là những NDC cho đến khi thỏa thuận toàn cầu chính thức bắt đầu vào năm 2020. Đồng thời, các Bên được khuyến nghị đánh giá ngay cả nền kinh tế và khu vực tiềm năng giảm thiểu cụ thể để xác định toàn diện các mức tham vọng và tham gia vào hành động giảm thiểu sớm.

Gia tăng dân số, đô thị hóa, tầng lớp trung lưu ngày càng tăng, thay đổi lối sống và nhiệt độ môi trường xung quanh tăng lên làm tăng nhu cầu về các sản phẩm điện lạnh, điều hòa không khí và sản xuất xấp (RAC & F) - một sự phát triển không thể coi thường được nữa. Các ứng dụng RAC & F chịu trách nhiệm về lượng lớn khí thải CO₂ và hydrofluorocarbon



Advancing nationally determined contributions (NDCs) through climate-friendly refrigeration and air conditioning
Guidance for policymakers

giz

in support of
United Nations
Framework Convention
on Climate Change
Paris Agreement
of the Federal Republic of Germany

(HFC) - hai loại khí nhà kính (GHG) được báo cáo theo UNFCCC. Khi nhu cầu làm mát tăng lên, lượng khí thải GHG - xuất phát từ cả tiêu thụ điện và sử dụng môi chất lạnh và chất tạo bọt có tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) đang tăng nhanh. Cụ thể các HFC có GWP cao lên tới 4000 CO₂eq, những thời

điểm này ngày càng được sử dụng như là chất thay thế để loại bỏ hydrochlorofluorocarbons (HCFC) - các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS) theo Nghị định thư Montreal (MP).

Tại cuộc họp lần thứ 28 của các bên (MOP) cho MP vào tháng 10 năm 2016 tại Kigali, các bên đã đồng ý giảm phát thải HFC trong ba thập kỷ tới, do đó xây dựng một trụ cột cơ bản để đạt được mục tiêu cuối cùng được đưa ra trong Thỏa thuận Paris một năm trước. Theo một phân tích của G. Velders và cộng sự (2016), Bản sửa đổi, bổ sung Kigali sẽ

tránh được gần 90% nhiệt độ tăng mà HFC có thể gây ra. Hướng dẫn sau đây giúp các nhà hoạch định chính sách thiết kế các chiến lược giảm thiểu quốc gia cho khu vực RAC & F của họ để đáp ứng các mức tham vọng ngày càng tăng dự kiến trong các NDC được sửa đổi. Bằng cách điều chỉnh các nỗ lực theo UNFCCC và Nghị định thư Montreal, khu vực RAC & F có thể đóng góp đáng kể vào việc đạt được mục tiêu 2°C, hoặc thậm chí tốt hơn, mục tiêu tăng 1,5°C.

Nguồn: OzoNews, tháng 11/2018

LÀM LẠNH BỀN VỮNG CHO AN NINH LƯƠNG THỰC VÀ DINH DƯỠNG TRONG MỘT THẾ GIỚI NGÀY CÀNG ĐÔ THỊ HÓA

Theo thống kê của Liên hợp quốc, năm 2016 ước tính có khoảng 54,5% dân số thế giới sống ở các khu định cư đô thị. Đến năm 2030, các khu đô thị được dự tính sẽ chiếm 60% số người trên toàn cầu và cứ 3 người thì có một người sẽ sống ở các thành phố với ít nhất nửa triệu dân.

1. Di cư từ nông thôn ra thành thị là động lực chính của đô thị hóa ngày càng tăng, chiếm khoảng 25% dân số đô thị;

2. Có nghĩa là có ít người dân ở nông thôn sản xuất lương thực và phần lớn thực phẩm được tiêu thụ ở các khu vực đô thị.

Mặc dù lợi ích của sản xuất lương thực đô thị, đang được quảng bá trên toàn thế giới với mức độ thành công khác nhau, phần lớn thực phẩm sẽ tiếp tục được sản xuất ở nông



thôn và chuỗi cung ứng phải thích nghi để thích ứng với những thực tế mới này. Do sự gia tăng đô thị hóa là cực đoan nhất trong các nền kinh tế đang phát triển và đang nổi lên, việc phát triển cơ sở hạ tầng sẽ phải được đẩy nhanh để đáp ứng nhu cầu chuỗi cung ứng thực phẩm hiệu quả hơn.

Lạnh - đặc biệt là chuỗi thức ăn lạnh, là

một yếu tố quan trọng trong chuỗi cung ứng thực phẩm và quan trọng để đảm bảo an ninh lương thực và dinh dưỡng. Thế giới ngày nay thực sự sản xuất đủ lương thực để nuôi 7,2 tỷ người, nhưng sự sẵn có, bảo quản và tiếp cận với thực phẩm kém có nghĩa là hệ thống thực phẩm không đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng và môi trường. Có sự mất cân đối sâu sắc về tính sẵn có, tiêu thụ và chế độ ăn uống, với hơn 800 triệu người bị đói, hai tỷ người suy dinh dưỡng thiếu các vi chất thiết yếu cần thiết để có cuộc sống khỏe mạnh và hơn 1,4 tỷ người trưởng thành bị thừa cân/ béo phì.

Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của



Liên hợp quốc (FAO) ước tính rằng để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người dân - những người tìm kiếm nhiều thịt hơn trong chế độ ăn của họ - vào năm 2050, sản xuất lương thực sẽ phải tăng ít nhất 60% trong vài thập kỷ tới. Tuy nhiên, con số này có thể được giảm bớt bằng cách cải thiện hiệu quả sản xuất, thay đổi chế độ ăn uống và giảm tổn thất thực phẩm và chất thải. Dây chuyền lạnh có thể đóng một vai trò quan trọng trong quá trình cuối cùng này.

Ở các khu vực đang phát triển như châu

Phi cận Sahara, châu Á và các vùng của châu Mỹ La tinh, có mức độ hư hỏng thực phẩm cao (nghĩa là thực phẩm trở nên không phù hợp cho con người do hư hỏng). Các sản phẩm tươi sống như sữa, hoa quả, rau, thịt và cá có thể làm hỏng một cách dễ dàng - đôi khi hơn một nửa sản phẩm có thể bị lãng phí. Với nhu cầu ngày càng tăng đối với nguồn tài nguyên được sản xuất mạnh mẽ và các loại thực phẩm không hiệu quả, chẳng hạn như các sản phẩm chăn nuôi, điều bắt buộc là thực phẩm được thu hoạch càng nhiều càng tốt. Sự mất mát tài nguyên này thậm chí còn quan trọng hơn khi xem xét sự khan hiếm tài nguyên ở những vùng này trên tuyến đầu khi nói đến biến đổi khí hậu và các sự kiện thời tiết khắc nghiệt.

Các nghiên cứu cho thấy rằng các cơ sở lưu trữ lạnh tăng ở các nước đang phát triển có thể giảm khoảng một phần tư lượng thực phẩm bị mất nếu mức độ làm lạnh ở mức tương tự như ở các nước phát triển. Một trong những bước quan trọng nhất trong việc đảm bảo rằng sản phẩm tươi được tiêu thụ chỉ sau khi thu hoạch. Thời gian ngắn hơn để thực phẩm được làm lạnh sau khi thu hoạch, thời hạn sử dụng và chất lượng dinh dưỡng càng cao. Tuy nhiên, điều này cho thấy một thách thức lớn cho rằng hầu hết thực phẩm được sản xuất ở khu vực nông thôn, nơi có các điều khoản điện cơ bản hoặc nhiên liệu để sản xuất điện là khan hiếm hoặc đắt tiền. Ví dụ, 70% người dân ở vùng cận Sahara châu Phi không có điện và 80% ở những vùng nông thôn.

Điện lạnh, bao gồm chuỗi lạnh thực phẩm, là một lĩnh vực đang có những tiến bộ

công nghệ nhanh chóng, cả về việc đạt được hiệu quả năng lượng tốt hơn và cũng đáp ứng các nhu cầu chính sách như loại bỏ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo Nghị định thư Montreal và yêu cầu trong tương lai để loại bỏ hydrofluorocarbons (HFC) theo Bản Sửa đổi, bổ sung Kigali 2016 của Nghị định thư. Sự phát triển và đổi mới trong lĩnh vực chuyển động nhanh này không chỉ giới hạn ở các nước phát triển, với những tiến bộ kỹ thuật cũng xuất hiện từ các nước đang phát triển. Câu hỏi không phải là tại sao nên có một chuỗi lạnh, mà là làm thế nào để đảm bảo rằng có công nghệ và năng lượng phù hợp để duy trì nó. Ở nhiều nơi trên thế giới đang phát triển, các nguồn năng lượng tái tạo rất phong phú, nhưng không thể khai thác dễ dàng do thiếu

cơ sở hạ tầng hoặc chuyên môn. Cần đầu tư nhiều hơn vào các khía cạnh này, nếu không khối lượng thực phẩm khổng lồ sẽ tiếp tục bị hư hỏng và mất đi, và các vấn đề về an toàn thực phẩm và an ninh lương thực sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hàng triệu người, đặc biệt là ở các nước đang phát triển.

Đây là cơ hội đáng kinh ngạc cho mục tiêu đầu tư khu vực công và tư nhân trong lĩnh vực này để đóng góp vào việc đạt được an ninh lương thực và dinh dưỡng. Và với những khoản đầu tư này, có cơ hội để đảm bảo rằng cơ sở hạ tầng dây chuyền lạnh mới đang phát triển với chất làm lạnh thân thiện với khí hậu và ô-dôn.

Nguồn: OzoNews, tháng 11/2018

LỖ THÙNG TẦNG Ô-DÔN Ở MỨC NHỎ DÙ CÓ CÁC ĐIỀU KIỆN THUẬN LỢI LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô - DÔN



Nhiệt độ lạnh hơn ở tầng bình lưu Nam Cực đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phá hủy tầng ô-dôn trong năm nay, tuy nhiên việc cắt giảm tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng

ô-dôn đã ngăn ngừa sự phá hủy tầng ô-dôn so với 20 năm trước đây.

“Mức độ clo trong tầng bình lưu Nam Cực đã giảm khoảng 11 phần trăm so với năm cao điểm vào năm 2000,” Paul A. Newman, nhà khoa học cho Khoa học Trái đất tại Trung tâm Không gian Goddard của NASA ở Greenbelt, Maryland cho biết. “Nhiệt độ lạnh hơn trong năm nay sẽ mang lại cho chúng ta một lỗ ô-dôn lớn hơn nhiều nếu chlorine vẫn ở mức chúng ta thấy vào năm 2000.”

Theo NASA, lỗ thủng tầng ô-dôn hàng

năm đạt độ che phủ diện tích bình quân 8.830.000 dặm vuông (22,9 km vuông) vào năm 2018, gần gấp ba lần so với kích thước của Hoa Kỳ tiếp giáp. Nó đứng thứ 13 trong số 40 năm quan sát vệ tinh của NASA. Các quốc gia trên thế giới bắt đầu loại bỏ việc sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-dôn vào năm 1987 theo một hiệp ước quốc tế được gọi là Nghị định thư Montreal.

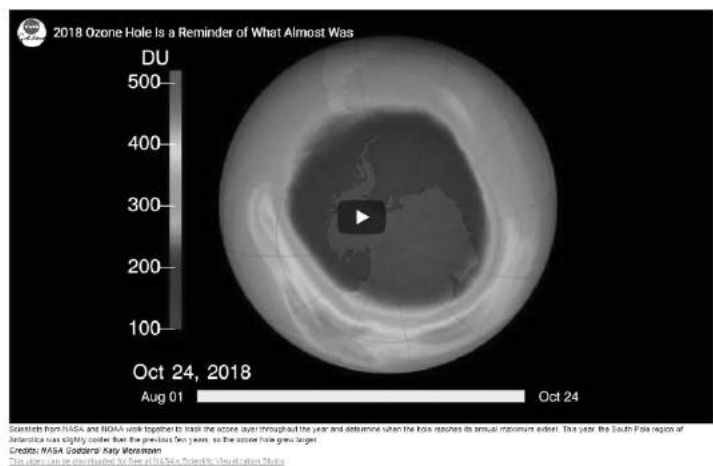
Lỗ thủng tầng ô-dôn 2018 bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi một xoáy Nam Cực ổn định và lạnh - hệ thống áp suất thấp tầng bình lưu chảy theo chiều kim đồng hồ trong bầu khí quyển phía trên Nam Cực. Những điều kiện lạnh hơn này - trong số các điều kiện lạnh nhất từ năm 1979 - đã giúp hỗ trợ hình thành các đám mây tầng bình lưu cực hơn, các hạt đám mây của chúng kích hoạt các dạng phá hủy tầng ô-dôn và hợp chất brom.

Trong năm 2016 và 2017, nhiệt độ ấm hơn vào tháng 9 đã hạn chế sự hình thành các đám mây tầng bình lưu cực và làm chậm sự phát triển của lỗ thủng tầng ô-dôn. Trong năm 2017, lỗ thủng tầng ô-dôn đạt đến một kích thước của 7,6 triệu dặm vuông (19,7 km vuông) trước khi bắt đầu hồi phục. Trong năm 2016, lỗ thủng đã lên đến 8 triệu dặm vuông (20,7 km vuông).

Tuy nhiên, diện tích lỗ thủng tầng ô-dôn hiện tại vẫn còn lớn so với những năm 1980, khi sự suy giảm tầng ô-dôn phía trên Nam Cực lần đầu tiên được phát hiện. Mức khí quyển của các chất làm suy giảm tầng ô-dôn

do con người tạo ra tăng lên đến năm 2000. Kể từ đó, chúng đã giảm dần nhưng vẫn đủ cao để tạo ra sự mất mát ô-dôn đáng kể.

Các nhà khoa học của NOAA cho biết nhiệt độ lạnh hơn vào năm 2018 cho phép loại bỏ tầng ô-dôn gần như hoàn toàn trong một lớp sâu, 3,1 dặm (5 km) trên Nam Cực. Lớp này là nơi mà sự suy giảm hóa phá hủy tầng ô-dôn xảy ra trên các đám mây tầng



bình lưu cực. Lượng ô-dôn trên cực Nam đạt tối thiểu 104 đơn vị Dobson vào ngày 12 tháng 10 - làm cho nó trở thành năm thứ 12 thấp nhất trong 33 năm đo lường NOAA ozonesonde ở Nam Cực, theo nhà khoa học NOAA Bryan Johnson.

Johnson cho biết: “Ngay cả với điều kiện tối ưu trong năm nay, sự mất ô-dôn ít nghiêm trọng hơn ở các tầng trên cao, đó là điều chúng tôi mong đợi khi nồng độ clo giảm đi mà chúng ta đang thấy trong tầng bình lưu.

Một đơn vị Dobson là phép đo chuẩn cho tổng lượng ô-dôn trong khí quyển trên một điểm trên bề mặt Trái Đất, và nó biểu

diễn số lượng phân tử ô-dôn cần thiết để tạo ra một lớp ô-dôn tinh khiết dày 0,01 mm ở nhiệt độ 32 độ F (0oC) ở áp suất khí quyển tương đương với bề mặt Trái đất. Giá trị của 104 đơn vị Dobson sẽ là một lớp dày 1,04 mm trên bề mặt, nhỏ hơn độ dày của một xu.

Trước sự xuất hiện của lỗ thủng ô-dôn ở Nam Cực vào những năm 1970, lượng ô-dôn trung bình trên Nam Cực vào tháng 9 và tháng 10 dao động từ 250 đến 350 đơn vị Dobson.

Nguồn OzoNews, tháng 5/2018

CƠ QUAN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HOA KỲ LÊN KẾ HOẠCH NƠI LỎNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI CHẤT LẠNH HFC

Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) đã công bố kế hoạch hủy bỏ các hạn chế về tiêu thụ các môi chất lạnh thay thế HFC đã được ban hành trong năm 2016.

Được ban hành ngày 18 tháng 9, quy tắc đề xuất để bảo vệ tầng ô-dôn và tầng bình lưu như sau: sửa đổi phần mở rộng của Chương trình quản lý môi chất lạnh thay thế, sẽ xem xét lại cách tiếp cận gần đây của cơ quan để điều chỉnh các thiết bị chứa môi chất lạnh thay thế như hydrofluorocarbons (HFCs) bằng cách đề xuất hủy bỏ việc gia hạn quy định sửa chữa rò rỉ cho các thiết bị sử dụng môi chất lạnh thay thế.

Đã có một thời gian lấy ý kiến công khai vào giữa tháng 10 cho quy định mới, cũng để hủy bỏ các điều khoản khác được mở rộng cho các môi chất lạnh thay thế. Đề xuất này sẽ không ảnh hưởng đến các yêu cầu đối với các môi chất lạnh làm suy giảm tầng ô-dôn.

Nếu được hoàn thiện như đề xuất, quy tắc mới sẽ hủy bỏ các yêu cầu sửa chữa và bảo trì rò rỉ ở 40 CFR 82.157 cho môi chất lạnh thay thế. Do đó, các thiết bị có từ 50 pound môi

chất lạnh thay thế trở lên sẽ không phải tuân theo các yêu cầu sau:

- Tiến hành tính toán tốc độ rò rỉ khi thêm môi chất lạnh vào thiết bị,
- Sửa chữa một thiết bị rò rỉ trên một tỷ lệ rò rỉ cho phép,
- Tiến hành kiểm tra xác minh sửa chữa,
- Tiến hành kiểm tra rò rỉ định kỳ trên các thiết bị vượt quá tốc độ rò rỉ cho phép,
- Báo cáo cho EPA về các thiết bị rò rỉ thường xuyên,
- Trang bị thêm hoặc gỡ bỏ các thiết bị không được sửa chữa,
- Duy trì hồ sơ liên quan.

EPA cũng yêu cầu đề xuất về việc hủy bỏ các điều khoản khác được mở rộng cho các môi chất lạnh thay thế, bao gồm: chứng nhận của người mua hoặc lắp đặt các môi chất lạnh, xử lý và yêu cầu cải tạo.

Nguồn OzoNews, tháng 5/2018

